

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN DƯƠNG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14** /2020/HS-ST

Ngày: 10/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hùng và ông Nguyễn Danh Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tất Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2020/TLST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/HSST-QĐ ngày 20/11/2020 đối với bị cáo:

Trần Hữu T., sinh ngày 19/8/1996 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Trần Hữu K, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị Y, sinh năm 1973; anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ hai; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* *Bị hại:* Anh Lâm Văn Đ., sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn C, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/7/2020 tại đường ĐH 04 thuộc địa phận thôn P, xã C, huyện S xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô YAMAHA Exciter biển số đăng ký 22B2 – 465.59 do Trần Hữu T. điều khiển với xe mô tô nhãn hiệu HONDA

Airblade, biển số đăng ký 22B2 – 142.94 do anh Lâm Văn Đ. điều khiển. T và anh Đ. bị thương nặng phải đi bệnh viện cấp cứu, 02 xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/7/2020, sau khi tan làm, Trần Hữu T. có ngồi uống bia tại quán bia gần Công ty gang thép Tuyên Quang (xã Đ, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang), xong T. một mình điều khiển xe mô tô YAMAHA Exciter biển số đăng ký 22B2 – 465.59 đi về (T. có giấy phép lái xe theo quy định). Khoảng 19 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường ĐH 04 thuộc địa phận thôn P, xã C, huyện S (đoạn đường cua về bên trái theo chiều đi của T), xe mô tô do T. điều khiển đi lấn sang phần đường bên trái theo chiều đi của T. nên phần đầu bên trái xe mô tô do T. điều khiển đã đâm vào phần đầu bên trái xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, biển số đăng ký 22B2 – 142.94 do anh Lâm Văn Đ. điều khiển đi ngược chiều (anh Đ. có giấy phép lái xe theo quy định). T. và anh Đ. bị chấn thương sọ não được người nhà đưa đi bệnh viện cấp cứu và điều trị thương tích.

Tại biên bản số 00002925 lập hồi 20 giờ 47 phút ngày 17/7/2020 của Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tuyên Quang test nồng độ cồn đối với Trần Hữu T. tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang kết quả nồng độ cồn là 0,037 mg/lít khí thở.

Tại kết luận giám định số 573/GĐKTHS ngày 24/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Trong máu của Lâm Văn Đ. không có cồn (Ethanol).

Tại kết luận giám định số 605/KL-PC09 ngày 25/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Kết luận: Vị trí va chạm trên mặt đường thể hiện: Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe mô tô biển số 22B2 – 142.94 và xe mô tô biển số 22B2 – 465.59 trong khoảng từ phía trước điểm đầu vết cày trượt mặt đường đứt quãng (vị trí số 03 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông) đến phía trước điểm đầu vết cày trượt mặt đường (vị trí số 06 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông) và thuộc phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm hiện trường là phù hợp (hướng khám nghiệm hiện trường theo hướng từ xã V. đi xã Đ, huyện S).

Tại kết luận pháp y về thương tích số 199/2020/TgT ngày 27/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận Tỷ lệ tổn thương cơ thể Trần Hữu T. do thương tích gây nên hiện tại là 62% theo phương pháp cộng lùi. Thương tích như trên là do tác động trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại kết luận pháp y về thương tích số 203/2020/TgT ngày 31/8/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang. Kết luận Tỷ lệ tổn thương cơ thể Lâm Văn Đ. do thương tích gây nên hiện tại là 73% theo phương pháp cộng lùi. Thương tích như trên là do tác động trực tiếp với vật tày gây nên.

Tại kết luận định giá tài sản số: 97, 98/KL-HĐĐGTSTTHS cùng ngày 04/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S kết luận: Tài sản thiệt hại của xe mô tô biển số đăng ký 22B2 – 465.59 là 1.758.660 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm sáu mươi đồng), tài sản thiệt hại của xe mô tô biển số đăng ký 22B2 – 142.94 là 1.603.500 đồng (một triệu sáu trăm linh ba nghìn năm trăm đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Hữu T. đã tự nguyện bồi thường cho anh Lâm Văn Đ. số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng), anh Đ. không yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn đề nghị xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 119/CT-VKSSD ngày 12 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Hữu T. về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu T. phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T. từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 04 (bốn) năm 06 tháng đến 05 (năm) năm. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa những mảnh nhựa, kính vỡ. Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu T. đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, của Trung tâm pháp y tỉnh Tuyên Quang và kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện S; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Khi nói lời sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bị hại Lâm Văn Đ. trình bày tại Cơ quan Cảnh sát điều tra (BL số 181, 222 - 228) thể hiện: Khoảng 18 giờ ngày 17/7/2020 anh đi từ công ty TNHH H. về nhà ở Thôn C, xã V. Khi về đến khu vực đường đê thuộc thôn P, xã C. thì bị xe mô tô đi ngược chiều do bị cáo Trần Hữu T. điều khiển đâm vào xe mô tô do anh điều khiển, anh bị chấn thương sọ não được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Hùng Vương, bệnh viện Việt Đức và được điều trị tại bệnh viện A Tuyên Quang. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo T. đã đến gia đình thăm hỏi, động viên và tự nguyện bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng). Anh đã nhận đủ số tiền và không có ý kiến gì về phần dân sự. Về hành vi của bị cáo đề nghị xem xét miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trần Hữu T..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hữu T. tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan

điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản test nồng độ cồn, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 17/7/2020, tại đoạn đường ĐH 04 thuộc địa phận thôn P, xã C, huyện S, Trần Hữu T. (có nồng độ cồn là 0,037mg/ lít khí thở vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter, biển số đăng ký 22B2 – 465.59 đi theo hướng từ xã V. đi xã Đ. không đúng phần đường quy định (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA Airblade, biển số đăng ký 22B2 – 142.94 do anh Lâm Văn Đ. điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh Lâm Văn Đ. bị tổn hại 73% sức khỏe.

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và đã có hành vi điều khiển xe mô tô sau khi đã uống bia, điều khiển xe đi không đúng phần đường gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại của rượu bia. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bà nội bị cáo tham gia kháng chiến được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 và huy hiệu 50 năm tuổi đảng. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về mức án đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ. Nguyên nhân dẫn đến bị cáo gây tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô sau khi đã uống bia nên không làm chủ hành vi đã điều khiển xe đi không đúng phần đường. Vì vậy, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc mới giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, xét nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ngoài hành vi phạm tội lần này không có hành vi phạm tội nào khác; bản thân bị cáo cũng bị chấn thương sọ não, thương tích nặng (thiệt hại 62% sức khỏe). Việc cho bị cáo được cải tạo tại địa phương không gây ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mà xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự cho người bị hại và người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương thu giữ: 01 xe mô tô 22B2 – 465.59; 01 xe mô tô biển số đăng ký 22B2 – 142.94 và nhiều mảnh nhựa, kính vỡ thu tại hiện trường xảy ra tai nạn được niêm phong trong túi giấy mã số PS1A 058259 có chữ ký xác nhận của các bên liên quan. Ngày 12/10/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương đã trả lại chiếc xe mô tô biển số đăng ký 22B2 – 465.59 cho chủ sở hữu là Trần Hữu T. và chiếc xe mô tô biển số đăng ký 22B2 – 142.94 cho chủ sở hữu là anh Lâm Văn Đ..

Đối với những mảnh nhựa, kính vỡ thu tại hiện trường xảy ra tai nạn là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Hữu T. phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Hữu T. phạm tội: “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần **Hữu T. 02** (hai) năm **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách **05** (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/12/2020).

Giao bị cáo Trần Hữu T. cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện S, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo T.hay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy niêm phong bên trong có chứa nhiều mảnh nhựa, kính vỡ.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/11/2020 giữa Công an huyện Sơn Dương với Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Dương)

3. Căn cứ vào: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Về án phí: Bị cáo Trần Hữu T. phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã C;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến